**GIẢI THÍCH BIỂU MẪU SỐ 14b/BTP/HTQTCT/HT/HTK**

**Kết quả đăng ký các việc hộ tịch khác trên địa bàn huyện**

**1. Nội dung**

\*.Phản ánh tình hình đăng ký các việc hộ tịch khác bao gồm: các việc đăng ký giám hộ, đăng ký nhận cha, mẹ, con, thay đổi hộ tịch, cải chính hộ tịch, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc, ghi vào sổ việc hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài tại UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (UBND cấp huyện); thay đổi, cải chính hộ tịch; bổ sung thông tin hộ tịch; nhận cha, mẹ, con; đăng ký giám hộ; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, ghi vào sổ các thay đổi hộ tịch khác tại tất cả các xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã) trên địa bàn huyện.

\*. Giải thích thuật ngữ:

- Thay đổi, cải chính hộ tịch; bổ sung thông tin hộ tịch: là số các trường hợp đã được thay đổi hộ tịch, cải chính hộ tịch, bổ sung thông tin hộ tịch tại UBND cấp xã và UBND cấp huyện. Trong đó:

*Thay đổi hộ tịch*là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký thay đổi những thông tin hộ tịch của cá nhân khi có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật dân sự hoặc thay đổi thông tin về cha, mẹ trong nội dung khai sinh đã đăng ký theo quy định của pháp luật (khoản 10 Điều 4 Luật Hộ tịch).

*Cải chính hộ tịch* là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi những thông tin hộ tịch của cá nhân trong trường hợp có sai sót khi đăng ký hộ tịch (khoản 12 Điều 4 Luật Hộ tịch).

*Bổ sung thông tin hộ tịch*là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền cập nhật thông tin hộ tịch còn thiếu cho cá nhân đã được đăng ký (khoản 13 Điều 4 Luật Hộ tịch).

- Xác định lại dân tộc: là các trường hợp đăng ký xác định lại dân tộc tại UBND cấp huyện.

- Nhận cha, mẹ, con: là số các trường hợp đăng ký việc nhận cha, mẹ, con tại UBND cấp xã và UBND cấp huyện.

- Giám hộ: là số các trường hợp đăng ký việc giám hộ, đăng ký việc chấm dứt, thay đổi việc giám hộ tại UBND cấp xã và UBND cấp huyện.

- Ghi vào sổ các thay đổi hộ tịch khác: là số các trường hợp ghi vào sổ hộ tịch việc thay đổi quốc tịch; xác định cha, mẹ, con; xác định lại giới tính; nuôi con nuôi, chấm dứt việc nuôi con nuôi; ly hôn, hủy việc kết hôn trái pháp luật, công nhận việc kết hôn; công nhận giám hộ; tuyên bố hoặc hủy tuyên bố một người mất tích, đã chết, bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự tại UBND cấp xã.

- Địa bàn huyện được hiểu là địa bàn huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

**2. Phương pháp tính và cách ghi biểu**

- Mục II: Dòng “Tên xã…” cột A: Lần lượt ghi tên của UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện (liệt kê đầy đủ các xã, phường, thị trấn trên địa bàn).

**3. Nguồn số liệu**

Từ sổ sách ghi chép ban đầu về việc đăng ký giám hộ; đăng ký nhận cha, mẹ, con; thay đổi hộ tịch; cải chính hộ tịch; bổ sung thông tin hộ tịch; xác định lại dân tộc, ghi vào sổ việc hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài tại UBND cấp huyện và tổng hợp từ biểu mẫu số 14a/BTP/HTQTCT/HT/HTK.